

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Lắk, ngày tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030
thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017;

Căn cứ Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 64/NQ-CP ngày 06/5/2022 của Chính phủ về việc thực hiện chính sách, pháp luật về công tác quy hoạch kể từ khi luật quy hoạch có hiệu lực thi hành và một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng và đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch thời kỳ 2021-2030; về việc hoàn thiện thủ tục, hồ sơ trình một số dự án luật;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 11/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các cấp;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Quyết định số 249/QĐ-TTg ngày 13/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phân bổ chỉ tiêu Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021-2025;

Xét đề nghị của UBND thành phố Buôn Ma Thuột tại Tờ trình số 49/TTr-UBND ngày 06/04/2023; Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 93/TTr-STNMT ngày 17/4/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

1. Nội dung phương án Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030:
 - 1.1. Diện tích, cơ cấu các loại đất (*Chi tiết tại Phụ lục I*);
 - 1.2. Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất trong kỳ quy hoạch (*Chi tiết tại Phụ lục II*);
 - 1.3. Diện tích đất chưa sử dụng đưa vào sử dụng cho các mục đích trong kỳ quy hoạch (*Chi tiết tại Phụ lục III*).
2. Vị trí, diện tích các loại đất, khu vực dự kiến chuyển mục đích sử dụng đất trong quy hoạch sử dụng đất được thể hiện trên bản đồ quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, tỷ lệ 1/25.000; Báo cáo thuyết minh tổng hợp quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 thành phố do UBND thành phố lập và phải chịu trách nhiệm theo quy định.

Điều 2: Kế hoạch sử dụng đất năm 2021

Theo Quyết định số 828/QĐ-UBND ngày 12/4/2021 và các quyết định bổ sung danh mục công trình, dự án vào kế hoạch sử dụng đất năm 2021 thành phố Buôn Ma Thuột của UBND tỉnh.

Điều 3: Căn cứ vào Điều 1, Điều 2 của Quyết định này, UBND thành phố Buôn Ma Thuột có trách nhiệm:

1. Tổ chức công bố công khai Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 theo quy định tại Điều 48 Luật Đất đai được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 6 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch; việc tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất phải thống nhất, chặt chẽ đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn Thành phố;
2. Xác định vị trí, ranh giới và công khai diện tích đất trồng lúa; đất rừng sản xuất (đất có rừng tự nhiên) cần bảo vệ nghiêm ngặt; điều tiết phân bổ nguồn lực, trước hết là nguồn ngân sách nhà nước bảo đảm lợi ích giữa các khu vực có điều kiện phát triển công nghiệp, đô thị, dịch vụ với các khu vực bảo vệ đất trồng lúa, đất rừng; có biện pháp phù hợp để giảm chi phí sản xuất, tăng thu nhập, để

người trồng lúa yên tâm sản xuất; tăng đầu tư hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ giữa các khu vực;

3. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về sự phù hợp, đồng bộ quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết xây dựng, quy hoạch chung nông thôn trên cơ sở quy hoạch chung xây dựng được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

4. Tổ chức lập Kế hoạch sử dụng đất hàng năm của địa phương phải thống nhất, đồng bộ, phù hợp với các quy hoạch (quy hoạch chung, quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000, quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500, quy hoạch chung nông thôn,...) đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, điều chỉnh; chưa xem xét, đăng ký vào Kế hoạch sử dụng đất hàng năm thành phố đối với các khu vực chưa thống nhất, đồng bộ, chưa phù hợp với các quy hoạch đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; thực hiện việc thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo đúng Kế hoạch sử dụng đất hàng năm đã được phê duyệt, tuân thủ đúng các quy định pháp luật có liên quan và đảm bảo theo các chỉ tiêu sử dụng đất được phê duyệt trong quy hoạch sử dụng đất;

5. Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến pháp luật đất đai để người sử dụng đất nắm vững các quy định của pháp luật, sử dụng đất đúng mục đích, tiết kiệm, có hiệu quả, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững;

6. Quản lý, sử dụng đất theo đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, nhất là khu vực chuyển mục đích sử dụng đất để tạo nguồn lực tập trung cho phát triển kinh tế - xã hội và chuyển đổi cơ cấu kinh tế theo hướng phát triển dịch vụ, đô thị để tăng nguồn thu cho ngân sách Nhà nước; đẩy mạnh việc đấu giá quyền sử dụng đất. Khuyến khích sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả, khắc phục tình trạng bỏ hoang hoá đất đã giao, cho thuê. Tổ chức quản lý, giám sát chặt chẽ quỹ đất được quy hoạch phát triển đô thị, khu dân cư nông thôn, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, đất thương mại, dịch vụ, đất cơ sở sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp nhằm sử dụng tiết kiệm, hiệu quả quỹ đất, khắc phục tình trạng mất cân đối trong cơ cấu sử dụng đất giữa đất ở với đất xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và các yêu cầu về bảo vệ môi trường;

7. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất đai, kịp thời ngăn chặn và xử lý nghiêm đối với trường hợp sử dụng đất vi phạm trong thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; kiên quyết không giải quyết giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất đối với các trường hợp không có trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; kiểm tra xử lý các trường hợp đã được giao đất, cho thuê đất nhưng không sử dụng, sử dụng sai mục đích theo quy định của pháp luật đất đai và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh trong việc sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật;

8. Sau khi Quy hoạch tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; UBND thành phố có trách nhiệm rà soát Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 thành phố đã được UBND tỉnh phê duyệt, nếu có nội dung chưa phù hợp, mâu thuẫn với quy hoạch tỉnh, quy hoạch chung thì tổng hợp, báo cáo và đề xuất

UBND tỉnh điều chỉnh cho phù hợp với Quy hoạch tỉnh, quy hoạch chung được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

9. Chỉ đạo, kiểm tra và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh trong việc sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật;

10. Định kỳ trước ngày 15/12 hàng năm, UBND thành phố Buôn Ma Thuột có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm của địa phương gửi về UBND tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

Điều 4. Giao Văn phòng UBND tỉnh đăng tải Quyết định này lên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Đắk Lắk.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông Vận Tải; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Buôn Ma Thuột và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Thường trực Tỉnh ủy (để biết);
- Thường trực HĐND tỉnh (để biết);
- CT, các PCT UBND tỉnh (để biết);
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- TT CN và Cổng TTĐT tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, NNMT (H. 08b)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Văn Cảnh